

NHỮNG ĐIỂM MỚI VỀ CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM TRONG ĐIỀU 10 HIẾN PHÁP 2013

✎ TS. ĐẶNG QUANG ĐIỀU*

Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2013, đây là sự kiện chính trị trọng đại của đất nước ta, là sự kỳ vọng và mong đợi của nhân dân Việt Nam nói chung, của Giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam nói riêng. Công đoàn Việt Nam, tổ chức chính trị xã hội của giai cấp công nhân và người lao động một lần nữa được tiếp tục khẳng định trong Hiến pháp.

Điểm lại các quy định về Công đoàn trong Hiến pháp Việt Nam. Có thể nói quy định Công đoàn Việt Nam trong Hiến pháp, gắn liền với lịch sử và sự ra đời của các bản Hiến pháp của nước ta. Ngay từ Hiến pháp 1959, khi mà chưa có bất cứ tổ chức chính trị, chính trị - xã hội nào quy định trong Hiến pháp thì đã có quy định về Công đoàn Việt Nam tại Điều 10 Hiến pháp 1959. Khi đó, Công đoàn chưa được quy định thành một điều riêng, nhưng cũng đã thể hiện rất rõ vai trò và vị trí của tổ chức Công đoàn trong xã hội. Cụ thể, Điều 10 Hiến pháp 1959 quy định "Nhà nước dựa vào các cơ quan nhà nước, tổ chức Công đoàn, hợp tác xã và các tổ chức khác để xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh tế"

Đến Hiến pháp 1980 đã giành riêng Điều 10 quy định về Công đoàn Việt Nam, cụ thể là "Tổng công đoàn Việt Nam là tổ chức quần chúng rộng lớn nhất của giai cấp công nhân Việt Nam, là trường học chủ nghĩa cộng sản, trường học quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước. Trong phạm vi chức năng của mình, Công đoàn tham gia công việc Nhà nước và kiểm tra hoạt động của cơ quan Nhà nước, tham gia quản lý xí nghiệp; giáo dục công nhân, viên chức; tổ chức phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa; cùng với cơ quan Nhà nước chăm lo đời sống và bảo đảm quyền lợi của công nhân, viên chức"

Đến Hiến pháp năm 1992 tiếp tục khẳng định vai trò, vị trí của Công đoàn Việt Nam. Tuy nhiên để phù hợp với sự phát triển kinh tế xã hội tại thời điểm đó, nội dung Điều 10 đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, cụ thể là: "Công đoàn là tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp công nhân và của

người lao động cùng với cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội chăm lo và bảo vệ quyền lợi của cán bộ, công nhân, viên chức và những người lao động khác; tham gia quản lý Nhà nước và xã hội, tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế; giáo dục cán bộ, công nhân, viên chức và những người lao động khác xây dựng và bảo vệ Tổ quốc".

Năm 2001, Hiến pháp 1992 được sửa đổi một số điều, liên quan đến Điều 10, tại thời điểm đó, Ủy ban Dự thảo sửa đổi bổ sung Hiến pháp đã xem xét kỹ lưỡng và quyết định giữ nguyên. Như vậy có thể nói, quy định về Công đoàn trong Hiến pháp đã có từ rất sớm gần 55 năm qua và luôn có một điều quy định riêng.

Công đoàn tham gia tích cực vào quá trình nghiên cứu sửa đổi Hiến pháp. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành TW Đảng về việc nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 1992 và Nghị quyết số 38/2012/QH13 về việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến Pháp 1992, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã có nhiều hoạt động tích cực, chủ động tổ chức cho đoàn viên công đoàn, công nhân viên chức lao động tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 1992; chỉ đạo các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành TW triển khai tổng kết việc thi hành Hiến pháp; tổ chức tuyên truyền, vận động công nhân, viên chức, lao động tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung Hiến pháp. Các cấp công đoàn đã tổ chức hàng chục cuộc hội thảo, hội nghị nhằm phát huy quyền dân chủ, sự sáng tạo và trí tuệ của công nhân, viên chức lao động và cán bộ công đoàn tham gia vào bản dự thảo sửa đổi bổ sung Hiến pháp, nhất là quy định về Công đoàn trong Hiến pháp.

Tổng hợp ý kiến của cán bộ, công nhân, viên chức, lao động, Tổng Liên đoàn đã có báo cáo gửi Ủy ban Dự thảo sửa đổi Hiến pháp, trong đó đề nghị cần tiếp tục khẳng định vai trò của tổ chức công đoàn trong Hiến pháp vì: Công đoàn là tổ chức chính

* Tổng LĐLĐ Việt Nam

trị - xã hội có nhiều đặc điểm khác biệt với các tổ chức chính trị xã hội khác, là người đại diện của giai cấp công nhân và của người lao động; mà giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam. Giai cấp công nhân đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến; tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Giai cấp công nhân có vai trò và vị trí đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây, ngày nay giai cấp công nhân vẫn luôn là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Với số lượng chỉ chiếm 21% tổng số lao động, nhưng hàng năm giai cấp công nhân Việt Nam đã đóng góp hơn 60% tổng sản phẩm xã hội và 70% ngân sách Nhà nước.

Thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; lao động nông nghiệp chuyển mạnh sang lao động công nghiệp và dịch vụ, lao động nông nghiệp cũng trở thành công nhân, như vậy giai cấp công nhân sẽ ngày càng trở thành lực lượng quan trọng, chiếm tuyệt đại đa số trong lực lượng lao động xã hội (xu thế này đã và đang diễn ra ở các nước phát triển). Như vậy, Công đoàn, tổ chức đại diện cho giai cấp công nhân càng có vai trò quan trọng không thể thiếu trong quan hệ lao động; đảm bảo cho sự phát triển kinh tế xã hội hài hoà, ổn định đất nước.

Có thể nói, những ý kiến tham gia, tâm tư, nguyện vọng của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn đã được đại biểu Quốc hội chú ý lắng nghe và thấu hiểu vì vậy Quốc hội đã cơ bản thống nhất với hầu hết các ý kiến kiến nghị của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn về việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 10 cho phù hợp với thời kỳ mới, thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Điều 10 của Hiến pháp được Quốc hội thông qua với nội dung như sau: *"Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị xã hội của giai cấp công nhân và của người lao động được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện cho người lao động, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tham gia quản lý Nhà nước, quản lý kinh*

tế - xã hội; tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; tuyên truyền, vận động người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc".

Những điểm mới trong Điều 10 Hiến pháp 2013

Thứ nhất, khẳng định Công đoàn là tổ chức chính trị xã hội của giai cấp công nhân và của người lao động (NLĐ) được thành lập trên cơ sở tự nguyện. Đây là nguyên tắc rất quan trọng của tổ chức Công đoàn, lần đầu tiên được khẳng định và thể hiện trong Hiến pháp, và đây cũng là thông lệ chung được quy định trong các công ước của tổ chức lao động quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Thứ hai, Điều 10 Hiến pháp lần này đã bỏ cụm từ *"Công đoàn cùng với cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp..."* như vậy là hoàn toàn phù hợp vì một trong những yêu cầu đặt ra khi sửa Hiến pháp 1992 là cần thể hiện và phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức. Vì vậy bỏ cụm từ *"cùng với"* là để phân định rõ quyền và trách nhiệm của tổ chức Công đoàn đối với người lao động, tránh chồng chéo dẫn đến tình trạng *"có thành tích thì tất cả đều nhận về mình, có khuyết điểm thì đùn đẩy không ai chịu trách nhiệm"*.

Thứ ba, nếu Điều 10 Hiến pháp 1992 quy định Công đoàn chỉ tham gia kiểm tra, giám sát, thì lần sửa đổi này không chỉ quy định Công đoàn tham gia kiểm tra, giám sát mà còn *"tham gia thanh tra"* hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động. Điều này hoàn toàn phù hợp, logic và khoa học vì Công đoàn là do người lao động tự nguyện lập ra để tham gia quản lý và chăm lo, bảo vệ người lao động. Nếu Công đoàn không tham gia thanh tra việc tuân thủ và thực thi pháp luật liên quan đến NLĐ thì không thể tham gia quản lý Nhà nước và cũng khó có thể bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích người lao động.

Thứ tư, Điều 10 Hiến pháp lần này quy định đầy đủ, cụ thể và rõ hơn về trách nhiệm của Công đoàn trong việc tuyên truyền, vận động người lao động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật. Đây là những quy định mới, phù hợp với sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước ta, phù hợp với Cương lĩnh của Đảng về phát triển đất nước

thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Như vậy việc tuyên truyền vận động nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho NLĐ là một trong những nhiệm vụ rất quan trọng của Công đoàn, thực hiện tốt nhiệm vụ này cũng chính là chăm lo và bảo vệ tốt nhất cho NLĐ.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Điều 10 Hiến pháp, trong thời gian tới, cần tập trung vào các hoạt động sau:

Trước hết là tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong công nhân, viên chức lao động về Hiến pháp sửa đổi, bổ sung mới được Quốc hội thông qua, mục đích là để cho NLĐ hiểu được ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của Hiến pháp đối với sự phát triển của đất nước trong giai đoạn cách mạng mới. Đặc biệt tuyên truyền cho NLĐ hiểu biết về các nội dung quy định trong Hiến pháp có liên quan đến các quyền và nghĩa vụ công dân, quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của người lao động; làm cho người lao động hiểu biết sâu sắc về vai trò của Công đoàn đại diện cho người lao động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ.

Hai là, Cần tiến hành nghiên cứu, rà soát lại các quy định của Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các luật khác có liên quan, làm rõ những nội dung phù hợp, nội dung không phù hợp với Hiến pháp sửa đổi bổ sung, từ đó kiến nghị với Quốc hội

và các cơ quan hữu quan nghiên cứu, sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

Ba là, căn cứ vào nội dung Điều 10 Hiến pháp, các Viện nghiên cứu, các Trường Đại học, các Ban của Tổng Liên đoàn tổ chức nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn, nhằm cụ thể hóa những vấn đề mới của Điều 10 Hiến pháp, như: Làm rõ nguyên tắc tự nguyện và cụ thể hóa nguyên tắc tự nguyện trong việc thành lập Công đoàn cơ sở và các cấp Công đoàn; Nghiên cứu làm rõ vai trò, trách nhiệm Công đoàn tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp về những vấn đề có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của NLĐ; Nghiên cứu, cụ thể hóa những vấn đề lý luận và thực tiễn về việc Công đoàn vận động NLĐ học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước. □

Tài liệu tham khảo

1. Hiến pháp 1959 - Nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa.
2. Hiến pháp 1980 - Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
3. Hiến pháp 1992 - Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
4. Hiến pháp 2013 - được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2013.
5. Nghị quyết số 38/2012/QH13 về việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến Pháp 1992.

QUAN HỆ LAO ĐỘNG TRONG CÁC...

(Tiếp theo trang 49)

- Vận động công nhân, lao động thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ trong quan hệ lao động. Vận động công nhân không ngừng học tập nâng cao trình độ về mọi mặt. Vận động công nhân tự rèn luyện ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; khắc phục tình trạng yếu kém về ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp: quen nói chuyện dông dài, tập quán làng xã, sinh hoạt tùy tiện, mạnh dạn khi bắt mán, suy nghĩ một cách đơn giản, chạy theo những mối lợi trước mắt mà quên đi lợi ích lâu dài. Trong thời đại khoa học kỹ thuật và công nghệ phát triển, nếu không có chuyên môn tay nghề vững chắc, không làm chủ được công việc chuyên môn của mình, người lao động sẽ bị đào thải mỗi khi doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ. Việc học tập nâng cao trình độ cho bản thân không những là cơ hội để thay đổi nghề nghiệp với mức lương và điều kiện tốt hơn, mà còn giúp người lao động hiểu biết thêm những vấn đề xã hội,

giao tiếp ứng xử và quan trọng là hiểu được quyền và nghĩa vụ của mình để thực hiện các nội dung của QHLD tốt hơn. Vì vậy, người lao động cần nêu cao tinh thần tự học, tự rèn luyện để làm chủ chuyên môn, vận hành và sử dụng tốt trang thiết bị máy móc, bảo đảm an toàn và hiệu quả, hiểu biết về ngôn ngữ, văn hóa của đối tác đầu tư cũng là cơ hội tốt để giữ việc làm cho bản thân và cải thiện QHLD trong doanh nghiệp. □

Tài liệu tham khảo

1. Nghị định 60/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.
2. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn LĐVN khóa XI, NXB Lao động, HN, 2015.
3. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Tài liệu bồi dưỡng, đào tạo cán bộ công đoàn cơ sở, NXB Lao động, HN, 2014.
4. Lê Thanh Hà, Quan hệ lao động trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, NXB Lao động, 2013.